

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện Tuy Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Căn cứ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 56/TTr-PTP ngày 21/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện Tuy Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp (b/c);
- Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL-TDTHPL);
- Thường trực HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các hội, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Tân

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật
của người dân” trên địa bàn huyện Tuy Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số QĐ/UBND
ngày tháng 5 năm 2024 của UBND huyện Tuy Phước)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, hiệu quả, thống nhất và toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện, nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật;

- Góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân thủ pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân; xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung, tiến độ thực hiện và công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các hội, đoàn thể huyện, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

II. NHIỆM VỤ, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

a) Quán triệt, thông tin, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

b) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; nghiên cứu, xây dựng, triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

c) Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

d) Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

đ) Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL; tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng:

+ *Cơ quan chủ trì:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện huyện, Công an huyện, Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.

+ *Cơ quan phối hợp:* Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên, thành viên của tổ chức mình:

+ *Cơ quan chủ trì:* Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

+ *Cơ quan phối hợp:* Hội Luật gia huyện; các tổ chức đại diện của các đối tượng đặc thù, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, PBGDPL phù hợp với từng đối tượng:

+ *Cơ quan chủ trì*: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Công an huyện, Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.

+ *Cơ quan phối hợp*: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

e) Bình chọn, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích: Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn

a) Nâng cao nhận thức, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao của từng cơ quan, đơn vị trong thi hành pháp luật, tăng cường hoạt động tự giám sát, tự kiểm tra quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ: Thường xuyên tiến hành rà soát, bảo đảm điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

b) Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Thường xuyên củng cố và có giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của từng cơ quan, đơn vị trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, nhất là trong giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, với trọng tâm: Xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng

- *Cơ quan chủ trì*: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

c) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

d) Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về trợ giúp pháp lý cho người dân

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện, UBND xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

đ) Xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Luật gia huyện, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

e) Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

3. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

a) Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo đến cấp xã trong huyện tổ chức thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

b) Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển

khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo đến cấp xã trong huyện tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

c) **Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác PBGDPL; người được mời tham gia PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội**

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chủ trì, chỉ đạo đến cấp xã trong huyện tổ chức thực hiện; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

4. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, các cơ quan, tổ chức

a) **Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao**

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, các phòng, ban, ngành tham mưu UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

b) **Hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù để phát huy vai trò của các tổ chức này trong hỗ trợ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân**

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, các phòng, ban, ngành tham mưu UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

c) **Huy động nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ công tác PBGDPL**

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

đ) Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm, từ năm 2024 - 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Phòng Tư pháp huyện

- Giúp UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp theo quy định. Kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong thực hiện Đề án (nếu có);

- Chủ trì, phối hợp với ngành liên quan nghiên cứu, triển khai, phát huy các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật... nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

b) Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xây dựng, trình UBND huyện ban hành hoặc ban hành Kế hoạch theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này;

- Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch và điều kiện, tình hình thực tiễn để bố trí kinh phí thực hiện; định kỳ tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện.

c) Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Phối hợp với Phòng Tư pháp huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

d) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện

Đẩy mạnh truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới và các dự thảo chính sách quan trọng có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

e) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các hội, đoàn thể huyện, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội chủ động phối hợp với Phòng Tư pháp huyện, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

g) UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tại địa phương;

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn huy động, đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng dự toán, bố trí kinh phí thực hiện hàng năm.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

3. Chế độ thông tin báo cáo

Các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo định kỳ (lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL 06 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Phòng Tư pháp huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Phòng Tư pháp huyện để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, chỉ đạo./.